TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: 335/2024/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 25 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 162/2024/TLST- HN ngày 26 tháng 11 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: Trần Mỹ H, sinh năm 1986;.
Địa chỉ: ấp An Lộc, xã An Cơ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn*: Lê Văn T, sinh năm 1985;
Địa chỉ: ấp Vĩnh Bảo, xã Hoà Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Mỹ H với anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Mỹ H với anh Lê Văn T tự nguyện thống nhất thỏa thuận ly hôn với nhau.

- Về con chung: Chị Trần Mỹ H với anh Lê Văn T tự nguyện thống nhất thỏa thuận như sau: anh T đồng ý giao con chung tên Lê Phương Uyên, sinh ngày 04/04/2012 cho chị H nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của cháu Uyên); anh T không cấp dưỡng nuôi con chung do chị H không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Trần Mỹ H với anh Lê Văn T xác định tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Trần Mỹ H với anh Lê Văn T xác định là không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Mỹ H với anh Lê Văn T thống nhất thỏa thuận như sau: chị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009687 ngày 20/11/2024. Hoàn trả cho chị H số tiền còn lại là 150.000 đồng nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC. THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Diệp Hồng Tân